

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **192/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 11-5-2021

V/v: “*Ly hôn, nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Long**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Tiến Lợi**

Bà **Nguyễn Thị Liên**

Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Luân** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà **Triệu Thị Hồng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày **11** tháng **5** năm **2021**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 23/2021/TLST-HNGĐ ngày 12/01/2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị **Phùng Thị H**, sinh năm 1996.

Nơi ĐKKHKT: xóm Th, thôn PV, xã PN, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: thôn Q, xã HV, huyện C, TP Hà Nội.

* **Bị đơn:** Anh **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1990.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: xóm Th, thôn PV, xã PN, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa: Chị **Phùng Thị H**, anh **Nguyễn Văn Th** đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn - Chị **Phùng Thị H** trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh **Nguyễn Văn Th** kết hôn năm 2019 trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PN, huyện C, Thành phố Hà Nội ngày 04/7/2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà anh Th tại xã PN, huyện C, Thành phố Hà Nội. Thời gian chung sống, vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống do anh Th không quan tâm, chăm sóc gia đình và vợ chồng thường xuyên xô xát với nhau. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 11/2020, chị đã

chuyển về nhà bố mẹ đẻ tại thôn Q, xã HV, huyện Chương Mỹ để ở từ đó cho tới nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xác định tình cảm không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Th để cả 02 ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn Th có 01 con chung là cháu Nguyễn Xuân Ph sinh ngày 01/04/2020, hiện cháu Ph đang ở cùng chị, ly hôn chị có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Ph, việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung chị để anh Th tự nguyện.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức: Chị không yêu cầu giải quyết.

** Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn Th trình bày:*

Về hôn nhân: Anh thừa nhận anh và chị Phùng Thị H kết hôn năm 2019 trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PN, huyện C, Thành phố Hà Nội ngày 04/7/2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà anh. Thời gian chung sống, theo anh thì vợ chồng có nảy sinh mâu thuẫn do chị H đang trong thời gian được hưởng chế độ nuôi con nhỏ nhưng chị H thường xuyên đi làm về muộn nhưng không có lý do. Đến tháng 11/2020 chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại thôn Q, xã HV, huyện C để ở từ đó cho tới nay. Nay chị H xin ly hôn thì anh không đồng ý ly hôn. Trường hợp chị H cương quyết xin ly hôn, anh đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Về con chung: Anh thừa nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Xuân Ph, sinh ngày 01/04/2020. Nếu phải ly hôn, anh có nguyện vọng nuôi cháu Nguyễn Xuân Ph và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức: Anh không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa: Chị Phùng Thị H giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Th. Về con chung, chị H giữ nguyên nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng tiền nuôi con chung, việc cấp dưỡng chị H để anh Th tự nguyện. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Nguyễn Văn Th có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố Tụng Dân sự; Các đương sự: Chị Phùng Thị H và Nguyễn Văn Th chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H và cho chị H được ly hôn anh Th; *Về con chung:* Đề nghị giao cháu Nguyễn Xuân Ph, sinh ngày 01/04/2020 cho chị H nuôi dưỡng; *về tài sản chung,*

công nợ, công sức: Không xem xét; *Về án phí:* Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn Th cư trú tại: xã PN, huyện C, Thành phố Hà Nội, Thành phố Hà Nội. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 việc giải quyết vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Phùng Thị H và anh Nguyễn Văn Th kết hôn năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PN, huyện C, Thành phố Hà Nội nên hôn nhân giữa chị H và anh Th là hợp pháp. Quá trình chung sống, theo chị H thì giữa vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Anh Th thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn nhưng lỗi là do chị H thường xuyên đi làm về muộn và thừa nhận vợ chồng đã ly thân từ tháng 11/2020 cho đến nay. Nay chị H xin ly hôn, anh Th không đồng ý ly hôn.

Nhận thấy: Chị H và anh Th đều thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, chị H và anh Th đã ly thân được một thời gian tương đối dài, trong thời gian ly thân cả hai đều không có giải pháp cải thiện tình cảm vợ chồng. Nay chị H cương quyết xin ly hôn. Xét thấy, tình cảm vợ chồng để đoàn tụ, cùng nhau xây dựng hạnh phúc cần có sự mong muốn từ hai phía (chị H + anh Th), nay chị H cương quyết xin ly hôn nên cần xác định mâu thuẫn giữa chị H và anh Th là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H và cho chị H được ly hôn anh Th để cả hai ổn định cuộc sống.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh Th có 01 con chung là cháu Nguyễn Xuân Ph, sinh ngày 01/04/2020. Hiện cháu Ph đang ở cùng chị H. Ly hôn, cả chị H và anh Th đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung. Xét thấy: Cháu Ph hiện đang còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi (13 tháng tuổi) nên theo quy định của pháp luật thì quyền nuôi dưỡng thuộc về người mẹ là chị Phùng Thị H.

Do vậy, cần giao cháu Nguyễn Xuân Ph cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Ph tròn 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định khác.

Anh Nguyễn Văn Th có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, công sức, công nợ chung: Không xem xét.

[2.4] Về án phí: Chị Phùng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phùng Thị H và cho chị Phùng Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: Chị Phùng Thị H và anh Nguyễn Văn Th có 01 con chung là cháu Nguyễn Xuân Ph, sinh ngày 01/04/2020.

Giao cháu Nguyễn Xuân Ph cho chị Phùng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Xuân Ph đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định khác.

Anh Nguyễn Văn Th có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th cho đến khi các bên có yêu cầu.

4. Về tài sản, công nợ chung, công sức: Không xem xét.

5. Về án phí: Chị Phùng Thị H phải chịu **300.000** đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị H đã nộp **300.000** đồng (*theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/00105012 ngày 11 tháng 01 năm 2021*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, chị Phùng Thị H, anh Nguyễn Văn Th có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tp Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ,
- CC.THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND thị trấn Xuân Mai (Số 111/2010);
- Các đương sự;
- Lưu HSVA/VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoàng Long